

CÁC BỘ**BỘ THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI****THÔNG TƯ số 3-TBXH ngày 22-1-1977**

quy định thủ tục cấp sô trợ cấp trong trường hợp bị mất sô, và việc điều chỉnh mức trợ cấp ở các sô trợ cấp hưu trí, mất sức lao động và tiền tuất của công nhân, viên chức và quân nhân.

Để phù hợp với tình hình mới, Bộ Thương binh và xã hội quy định lại việc cấp lại sô, đổi sô, và điều chỉnh trợ cấp trong các loại sô hưu trí, mất sức lao động, tiền tuất và thương tật vì tai nạn lao động của cán bộ, công nhân, viên chức và quân nhân sau.

I. VIỆC CẤP LẠI SÔ TRỢ CẤP HƯU TRÍ, MẤT SỨC LAO ĐỘNG, TIỀN TUẤT VÀ THƯƠNG TẬT VÌ TAI NẠN LAO ĐỘNG

Người được hưởng trợ cấp bị mất sô phải làm đơn xin cấp lại sô nộp cho phòng thương binh và xã hội (huyện, thị xã...) nơi mình đang linh trợ cấp để phòng báo cáo lên Ty, Sở thương binh và xã hội xin cấp sô khác.

Nếu người mới về nghỉ, chưa kịp đăng ký linh trợ cấp đã bị mất sô thì phải trả về cơ quan cũ để đề nghị cơ quan thương binh và xã hội cấp sô khác.

Nếu di chuyển nơi cư trú từ tỉnh này sang tỉnh khác, chưa kịp đăng ký linh trợ cấp ở nơi mới đến đã bị mất sô thì đương sự phải trả về Ty, Sở thương binh và xã hội nơi đã giới thiệu di, để xin cấp sô khác. Đơn xin cấp lại sô phải có xác nhận của cơ quan công an hoặc chính quyền, địa phương về việc mất sô.

Chậm nhất trong vòng 1 tháng kể từ ngày nhận đơn xin cấp lại sô, Ty, Sở thương binh và xã hội cần cấp lại sô cho đương sự, dù sô trước do Bộ cấp hay các Ty, Sở thương binh và xã hội tỉnh, thành phố khác cấp, không phải đề nghị Bộ cấp lại sô như trước.

Sô được cấp lại vẫn mang số cũ của sô bị mất và ở trang đầu phải đóng dấu: *cấp lần thứ 2* hoặc *lần 3...*

Ba tháng một lần, Ty, Sở gửi danh sách những người bị mất sô gồm các mục: họ tên, số sô trợ cấp, loại sô, lý do mất sô, về Bộ để báo cáo.

Cơ quan có người mới về nghỉ, và Ty, Sở có người mới di chuyển sang tỉnh khác bị mất sô như đã nói trên, khi làm thủ tục cấp lại sô thì cần thông báo ngay cho Ty, Sở thương binh và xã hội nơi đương sự sẽ đến cư trú biết việc mất sô để đề phòng kẻ gian lợi dụng.

II. VIỆC ĐỔI CÁC LOẠI SÔ CŨ

Các loại sô trợ cấp hưu trí, mất sức lao động, tiền tuất... do Liên hiệp công đoàn các tỉnh, thành phố đã cấp từ ngày ban hành Điều lệ bảo hiểm xã hội (từ ngày 1-1-1962 đến hết tháng 6-1964) cũng như các loại sô tạm thời do Bộ Nội vụ trước đây hoặc Ủy ban hành chính các tỉnh, thành phố đã cấp từ ngày 1-7-1964 đến 30-6-1969 hiện nay còn sót lại thì đều phải đổi lấy sô trợ cấp theo mẫu hiện hành.

Hồ sơ đổi các loại sô trợ cấp này cần phải có các văn bản theo quy định chung:

- Một quyết định cho công nhân, viên chức về nghỉ việc;
- Một phiếu cá nhân của đương sự;
- Một biên bản khám sức khỏe của Hội đồng giám định y khoa hoặc giấy chứng nhận về tình hình sức khỏe của đương sự khi về nghỉ.

Riêng loại sô trợ cấp do Liên hiệp công đoàn đã cấp nay đổi lấy sô mới, trường hợp cá biệt nếu không còn đủ hồ sơ gốc (khi về nghỉ) thì Ty, Sở sao lục nguyên văn sô trợ cấp đó làm tài liệu lưu tại địa phương, còn sô chính (của Liên hiệp công đoàn đã cấp) thì Ty, Sở gửi về Bộ để lưu trữ.

Khi đã có hồ sơ đổi sô, Ty, Sở thương binh và xã hội (nơi đã được Bộ phân cấp hoàn toàn) cấp ngay sô trợ cấp chính thức cho đương sự theo số đăng ký mà Ty, Sở đã được Bộ cho trước, không phải đề nghị Bộ cấp sô như trước nữa. Các Ty, Sở chưa được Bộ phân cấp hoàn toàn thì gửi hồ sơ đổi sô cùng với sô cũ về Bộ có kèm theo phiếu lập sô, xin số đăng ký để cấp sô cho đương sự.

III. ĐIỀU CHỈNH MỨC TRỢ CẤP HƯU TRÍ**MẤT SỨC LAO ĐỘNG, TIỀN TUẤT.****THƯƠNG TẬT VÌ TAI NẠN LAO ĐỘNG**

Tình huống phải sửa lại mức trợ cấp ở các loại sô do người được hưởng trợ cấp được tính lại thời gian công tác, được điều chỉnh lương,

được tính thêm các khoản trợ cấp (thương tật, trợ cấp vì cần có người phục vụ...) thì cơ quan, xí nghiệp, đơn vị cũ đã ký quyết định cho hưởng trợ cấp, nay có trách nhiệm phải xem xét, giải quyết.

Nếu cơ quan, đơn vị cũ đã giải thè thì ngành chủ quản hoặc cơ quan, đơn vị thay thế cơ quan, đơn vị cũ xét giải quyết.

Nếu không còn cấp nào giải quyết mà xét thấy trường hợp của đương sự cần được điều chỉnh trợ cấp thì Ty, Sở thương binh và xã hội nơi đang cấp phát trợ cấp, báo cáo về Bộ Thương binh và xã hội xét và cho ý kiến giải quyết.

Cơ quan, xí nghiệp, đơn vị cũ cần gửi đầy đủ các tài liệu cần thiết đến Ty, Sở thương binh và xã hội nơi đang trả trợ cấp cho đương sự (mỗi thứ 2 bản) để làm thủ tục điều chỉnh.

Nếu đương sự được điều chỉnh về trợ cấp ưu đãi (vì là cán bộ, đảng viên lâu năm hoặc nay mới được xác nhận là cán bộ, đảng viên lâu năm) thì cơ quan cần gửi kèm giấy xác nhận như đã quy định tại thông tư số 24-NV ngày 27-9-1967 của Bộ Nội vụ, cụ thể là :

Những cá nhân, đảng viên lâu năm thuộc đối tượng thi hành của thông tri số 32-TCTW ngày 14-10-1960 của Ban tổ chức trung ương phải được Ban tổ chức thành ủy, tỉnh ủy chứng nhận (nếu công tác ở địa phương) hoặc ban cán sự hay Đảng đoàn các Bộ, các cơ quan trung ương chứng nhận (nếu công tác ở các cơ quan trung ương).

Khi nhận được đầy đủ tài liệu và công văn của cơ quan, đơn vị xin điều chỉnh, Ty, Sở thương binh và xã hội căn cứ vào chế độ, chính sách đã quy định mà xem xét.

Nếu có đủ căn cứ để tính lại mức trợ cấp thì Ty, Sở lập phiếu điều chỉnh trợ cấp cho đương sự (theo mẫu kèm theo thông tư này).

Trường hợp xét đương sự không đủ căn cứ để điều chỉnh trợ cấp thì Ty, Sở có công văn trả lời cơ quan, đơn vị đã gửi tài liệu xin điều chỉnh biết để giải thích cho đương sự.

Phiếu điều chỉnh trợ cấp do Trưởng hoặc Phó Ty, Giám đốc hoặc Phó giám đốc Sở thương binh và xã hội ký tên và đóng dấu.

Sau khi lập xong hồ sơ điều chỉnh, Ty, Sở ghi mức trợ cấp mới vào sổ trợ cấp hoặc sổ khác nếu đương sự được thay đổi chế độ trợ cấp (từ chế độ trợ cấp mất sức lao động sang chế độ hưu trí hoặc sang chế độ trợ cấp thương tật, v.v...). Dù sổ trước đây do Bộ cấp hay các

Ty, Sở thương binh và xã hội tỉnh, thành phố khác cấp thì nay Ty, Sở đang quản lý, trả trợ cấp cho đương sự được ký điều chỉnh trợ cấp (kè cả việc cấp sổ trợ cấp mới do đương sự được chuyển chế độ trợ cấp). Khi gửi hồ sơ điều chỉnh về Bộ, Ty, Sở không phải gửi sổ trợ cấp cũ (do Bộ đã cấp) để Bộ điều chỉnh như trước nữa.

Riêng trường hợp đương sự được chuyên chẽ độ trợ cấp thì Ty, Sở thu sổ cũ gửi cùng hồ sơ điều chỉnh về Bộ để lưu và theo dõi. Những Ty, Sở chưa được Bộ phân cấp hoàn toàn thì phải xin sổ đăng ký của Bộ để cấp sổ cho đương sự. Những Ty đã được Bộ phân cấp hoàn toàn thì cấp sổ cho đương sự theo sổ đăng ký mà Ty, Sở đã được Bộ cho trước.

Những hồ sơ điều chỉnh gửi về Bộ, nếu xét không đúng, cần phải giải quyết lại thì Bộ sẽ có công văn hướng dẫn cụ thể, và khi nhận được công văn của Bộ, Ty, Sở cần kịp thời giải quyết lại ngay. Việc đề đương sự hưởng trợ cấp không đúng là hành sách đã quy định.

Trên đây là một số quy định để làm răn đe giải quyết, trong quá trình thực hiện nếu còn có vướng mắc, đề nghị các Ty, Sở thương binh và xã hội phản ánh cho Bộ biết để góp ý kiến giải quyết.

Hà Nội, ngày 22 tháng 1 năm 1977

K.T. Bộ trưởng
Bộ Thương binh và Xã hội

Thứ trưởng

LÊ TẤT ĐẶC

THÔNG TƯ số 4-TBXH ngày 22-1-1977

về việc thời thi hành thông tư số 24-NV ngày 19-10-1963 của Bộ Nội vụ (nay là Bộ Thương binh và Xã hội) quy định trợ cấp tối thiểu đối với công nhân, viên chức và quân nhân miền Nam tập kết về hưu tri và nghỉ việc vì mất sức lao động.

Ngày 19 tháng 10 năm 1963, Bộ Nội vụ (nay là Bộ Thương binh và Xã hội) đã ban hành thông tư số 24-NV cho công nhân, viên chức miền Nam tập kết về hưu, hoặc nghỉ việc vì mất sức lao động có mức trợ cấp hàng tháng dưới 25 đồng